

Số: /KH-TBANM

Ninh Bình, ngày tháng 5 năm 2026

KẾ HOẠCH

Kiểm tra, đánh giá công tác bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin và bảo vệ bí mật nhà nước trên không gian mạng trên địa bàn tỉnh Ninh Bình năm 2026

Triển khai Kế hoạch hoạt động năm 2026 của Tiểu ban An ninh mạng tỉnh Ninh Bình (sau đây gọi tắt là Tiểu ban), Tiểu ban xây dựng Kế hoạch kiểm tra, đánh giá công tác bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin và bảo vệ bí mật nhà nước trên không gian mạng trên địa bàn tỉnh Ninh Bình năm 2026, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Nâng cao nhận thức, vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương và cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong việc chấp hành các quy định của pháp luật về an ninh mạng, an toàn thông tin và bảo vệ bí mật nhà nước trên không gian mạng.

2. Đánh giá thực trạng việc chấp hành các quy định của pháp luật về công tác bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin, bảo vệ bí mật nhà nước trên không gian mạng tại các cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp có vốn nhà nước trên địa bàn tỉnh. Kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, khắc phục những sơ hở, thiếu sót gây mất an ninh, an toàn hệ thống thông tin, nguy cơ tiềm ẩn bị tấn công mạng, gián điệp mạng, lây nhiễm mã độc, lộ, mất bí mật nhà nước.

3. Quá trình triển khai thực hiện bảo đảm đúng pháp luật, khách quan, chính xác, không gây ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của cơ quan, đơn vị được kiểm tra.

II. NỘI DUNG KIỂM TRA

1. Công tác quán triệt, triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về công tác bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin, bảo vệ bí mật nhà nước trên không gian mạng:

- Luật An toàn thông tin mạng, Luật An ninh mạng, Luật Bảo vệ bí mật nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Chỉ thị số 41-CT/TW ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư về tăng cường phối hợp và triển khai đồng bộ các biện pháp bảo đảm an toàn, an ninh mạng; Nghị quyết số 30-NQ/TW ngày 25/7/2018 của Bộ Chính trị về Chiến lược An ninh mạng quốc gia.

- Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

- Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 25/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao năng lực phòng chống phần mềm độc hại; Chỉ thị số 02/CT-TTg ngày 04/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về công tác bảo vệ bí mật nhà nước trên không gian mạng.

- Hướng dẫn số 26-HD/VPTW ngày 24/9/2024 của Văn phòng Trung ương Đảng về xác định, phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin của cơ quan Đảng.

- Quy định số 133-QĐ/TU ngày 09/12/2025 của Tỉnh ủy Ninh Bình về tổ chức, quản lý, sử dụng và bảo vệ hệ thống mạng máy tính trong các cơ quan Đảng tỉnh Ninh Bình.

- Quy định số 572-QĐ/TU ngày 28/5/2025 của Tỉnh ủy Ninh Bình về vận hành, bảo đảm an toàn thông tin đối với thiết bị, đường truyền kết nối trong các cơ quan Đảng tỉnh Ninh Bình.

- Kế hoạch số 100/KH-UBND ngày 01/4/2026 của UBND tỉnh về bảo đảm an ninh mạng, bảo mật thông tin và bảo mật dữ liệu trong hệ thống chính trị trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

- Các văn bản khác liên quan đến an toàn thông tin, an ninh mạng, bảo vệ bí mật nhà nước theo chỉ đạo của UBND tỉnh, hướng dẫn của Công an tỉnh.

2. Công tác triển khai tuyên truyền nâng cao nhận thức và phổ biến kỹ năng cho lực lượng bảo vệ an ninh mạng, an toàn thông tin.

3. Công tác phân công, bố trí bộ phận/cán bộ thực hiện công tác bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin, ứng phó, khắc phục, xử lý sự cố an ninh mạng.

4. Kiểm tra, đánh giá thực trạng công tác bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin đối với hệ thống thông tin của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Công tác bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

- Công tác bảo đảm nâng cao năng lực phòng, chống phần mềm độc hại.

- Việc quản lý, sử dụng tài khoản quản trị các Trang/Cổng thông tin điện tử, phần mềm của các cơ quan, đơn vị.

- Công tác quản lý, sử dụng các trang thiết bị tin học (như: Máy tính, mạng máy tính, các thiết bị kết nối ngoại vi USB, ổ cứng rời, máy tính bảng, điện thoại di động thông minh...) được trang bị phục vụ công tác chuyên môn, nghiệp vụ.

- Công tác rà soát và cập nhật bản vá lỗi hỏng bảo mật đối với các hệ thống thông tin của các đơn vị.

- Công tác bảo đảm an toàn, an ninh mạng, an toàn hệ thống thông tin đối với các máy tính, mạng máy tính, phương tiện điện tử; đánh giá nguy cơ mất an toàn

thông tin đối với thiết bị người dùng cuối.

5. Công tác bảo đảm an ninh mạng trong khai thác, sử dụng kết nối cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

6. Kiểm tra công tác bảo vệ bí mật nhà nước trên không gian mạng

- Việc thực hiện quy chế, nội quy bảo vệ bí mật nhà nước, quy định về quản lý, sử dụng các trang thiết bị phục vụ soạn thảo, lưu trữ, truyền đưa thông tin, tài liệu bí mật nhà nước.

- Kiểm tra các trang thiết bị phục vụ việc soạn thảo, lưu giữ tài liệu có nội dung đăng tải trên Trang/Cổng thông tin điện tử. Kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về soạn thảo, lưu giữ, truyền đưa tài liệu bí mật nhà nước qua môi trường mạng.

- Xác định nguy cơ, nguyên nhân lộ, mất bí mật nhà nước hoặc đối tượng làm lộ, mất bí mật nhà nước (nếu có).

7. Ghi nhận những tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc và kiến nghị, đề xuất của đơn vị được kiểm tra, trong quá trình tổ chức triển khai, thực hiện các quy định của Đảng, Nhà nước, của địa phương về bảo đảm an ninh mạng, an toàn hệ thống thông tin và bảo vệ bí mật nhà nước trên không gian mạng để chấn chỉnh, khắc phục và đề xuất những biện pháp, giải pháp trong tình hình mới.

III. THỜI GIAN, ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI, PHƯƠNG PHÁP KIỂM TRA, THÀNH PHẦN ĐOÀN KIỂM TRA

1. Thời gian kiểm tra

Thời gian kiểm tra dự kiến: Trong Quý II và Quý III/2026. Đoàn kiểm tra sẽ thông báo lịch cụ thể đến các cơ quan, đơn vị, địa phương.

2. Đối tượng kiểm tra

Đoàn kiểm tra sẽ tiến hành kiểm tra đối với:

- 05 đơn vị sở, ban, ngành, tổ chức chính trị: Báo và Đài Phát thanh truyền hình Ninh Bình; Sở Y tế; Sở Văn hóa và Thể thao; Sở Tư pháp; Liên đoàn Lao động tỉnh.

- 13 đơn vị xã, phường (bao gồm Đảng ủy và UBND): Đông Hoa Lư, Yên Thắng, Phát Diệm, Nho Quan, Gia Trấn, Thiên Trường, Vị Khê, Nghĩa Hưng, Cổ Lễ, Hải Hậu, Châu Sơn, Tân Thanh, Bình Mỹ.

3. Phạm vi kiểm tra

Từ ngày 01/7/2025 đến thời điểm kiểm tra. Đồng thời, không giới hạn phạm vi kiểm tra đối với các vấn đề phát sinh trong quá trình kiểm tra.

4. Phương pháp kiểm tra

- Đoàn kiểm tra sẽ tiến hành kiểm tra thực tế tại các phòng, ban, đơn vị trực thuộc của các cơ quan, đơn vị, địa phương. Quá trình kiểm tra, nếu phát hiện dấu hiệu vi phạm, Đoàn kiểm tra sẽ tiến hành làm việc trực tiếp với tổ chức, cá nhân liên quan để thu thập, củng cố thông tin, tài liệu và tham mưu đề xuất hướng xử lý phù hợp, theo quy định.

- Tại các đơn vị thuộc diện kiểm tra, sau khi kết thúc cuộc kiểm tra, Đoàn kiểm tra sẽ ghi nhận kết quả bằng Biên bản kiểm tra, đánh giá thực trạng về công tác bảo đảm an ninh mạng, an toàn hệ thống thông tin và bảo vệ bí mật nhà nước trên không gian mạng; mạng máy tính; công tác phòng, chống phần mềm độc hại; đồng thời, kiến nghị các đơn vị thuộc diện kiểm tra khắc phục tồn tại, hạn chế do Đoàn kiểm tra phát hiện, chỉ ra.

- Các đơn vị được kiểm tra phải khắc phục ngay những tồn tại, hạn chế, những kiến nghị được nêu trong Biên bản kiểm tra, chậm nhất sau 20 ngày kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận kết quả kiểm tra và báo cáo kết quả gửi Đoàn kiểm tra (qua Công an tỉnh) theo quy định.

5. Thành phần Đoàn kiểm tra

- Trưởng đoàn: 01 đồng chí lãnh đạo Công an tỉnh (thành viên Tiểu ban An ninh mạng tỉnh Ninh Bình).

- Thành viên đoàn: Lãnh đạo, chỉ huy, cán bộ, chuyên viên của các đơn vị nghiệp vụ thuộc Công an tỉnh; Văn phòng Tỉnh ủy; Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị liên quan.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công an tỉnh (Cơ quan Thường trực Tiểu Ban An ninh mạng tỉnh) chủ trì, tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này; thành lập Đoàn kiểm tra công tác bảo đảm an ninh mạng, an toàn hệ thống thông tin, bảo vệ bí mật nhà nước trên không gian mạng; thông báo lịch kiểm tra đến các cơ quan, đơn vị địa phương được kiểm tra; kết thúc đợt kiểm tra, tổng hợp kết quả báo cáo về Tiểu ban An ninh mạng tỉnh.

2. Cơ quan, đơn vị, địa phương được kiểm tra:

- Xây dựng báo cáo tự kiểm tra theo Đề cương (gửi kèm theo) gửi Đoàn kiểm tra (qua Phòng An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao - Công an tỉnh) **trước ngày 27/5/2026** để tổng hợp; chuẩn bị đầy đủ hồ sơ, tài liệu phục vụ công tác kiểm tra.

- Cử cán bộ làm đầu mối phối hợp với Đoàn kiểm tra trước, trong và sau quá trình kiểm tra.

3. Đối với các đơn vị còn lại: Căn cứ nội dung Kế hoạch, tự kiểm tra, đánh giá và báo cáo kết quả về Tiểu ban (qua Công an tỉnh) **trước ngày 20/6/2026**.

4. Kinh phí hoạt động của của Đoàn kiểm tra được chi từ nguồn chi thường xuyên của các cơ quan, đơn vị theo phân cấp quản lý nhà nước hiện hành.

5. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc Kế hoạch. Quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời trao đổi về Công an tỉnh (qua Phòng An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao; đầu mối liên hệ: đồng chí Trần Quang Minh, Phó Trưởng phòng, số điện thoại: 0915375107) để được hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- VP Ban Chỉ đạo ANM quốc gia;
- Đ/c Trưởng Tiểu ban ANM tỉnh;
- Đ/c Phó Tiểu ban Thường trực
Tiểu ban ANM tỉnh;
- Thành viên Tiểu ban ANM tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Công an tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- Báo và PTTN NB;
- Liên đoàn lao động tỉnh;
- Đảng ủy, UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, VP11.
HP_VP11

**TM. TIỂU BAN
KT. TRƯỞNG TIỂU BAN
PHÓ TRƯỞNG TIỂU BAN**

**PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Đặng Thanh Sơn**